ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /2020/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Thực hiện Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 295/SNN-NTM ngày 17 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung nội dung chỉ tiêu 6.2 của Tiêu chí số 6 (*Cơ sở vật chất văn hóa*) và Tiêu chí số 10 (*Thu nhập*) tại Quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Kon Tum (*có phụ biểu kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2020. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Kon Tum Quy định mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 3. Trưởng ban Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Hội, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra VB QPPL)*;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Huyện ủy/Thành ủy;
- Các Phòng, ban có liên quan và UBND các xã (do UBND cấp huyện sao gửi);
- Lưu: VT, NNTN3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 20-01-2020 14:15:23

Nguyễn Văn Hòa

SỬA ĐỔI, SỔ SUNG CHỈ TIÊU SỐ 6.2 CỦA TIÊU CHÍ SỐ 6 VÀ TIÊU CHÍ SỐ 10 TẠI QUY ĐỊNH MỨC ĐẠT CHUẨN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI ĐỐI VỚI TỪNG KHU VỰC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2017 - 2020

(kèm theo Quyết định số:04 /2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu chung	Chỉ tiêu đạt chuẩn các xã tại các khu vực *(Theo tiêu chí xã loại I, II, III của Trung ương quy định từng theo thời điểm)*		
				Xã loại I	**Xã Loại II**	**Xã Loại III**
6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định	Có	Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện về an toàn nước cho trẻ em (*nếu có bể bơi*), điểm vui chơi, giải trí có thể bố trí khu vực riêng hoặc bố trí chung trong khu trung tâm văn hóa - thể thao xã. (*Trường hợp các xã chưa có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định, thì có thể sử dụng cơ sở vật chất của Trung tâm Văn hóa - thể thao xã, Nhà văn hóa thôn, Khu thể thao thôn để bố trí điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi và được xem như đạt chuẩn tiêu chí*).		Không bắt buộc
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn (triệu đồng/người/năm)	Triệu đồng	- Năm 2019: ≥ 38. - Năm 2020: ≥ 41.	- Năm 2019: ≥ 35. - Năm 2020: ≥ 38.	- Năm 2019: ≥ 31. - Năm 2020: ≥ 35.